

Số: 209/2026/QĐST-HNGĐ

Nghệ An, ngày 22 tháng 09 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 384/2026/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 9 năm 2026, về việc “Ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Ngô Sỹ B**, sinh năm 1977.

CCCD số 040077009216 cấp ngày 28/06/2021

Nơi cấp: **Cục C** về TTXH

Địa chỉ: **Xóm N, xã Q, tỉnh Nghệ An.**

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1980.

CCCD số 040180012508 cấp ngày 11/08/2021

Nơi cấp: **Cục C** về TTXH

Nơi cư trú: **Thôn X, xã Đ, tỉnh Nghệ An.**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông **Ngô Sỹ B** và bà **Nguyễn Thị T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ tình cảm: Ông **Ngô Sỹ B** và bà **Nguyễn Thị Thanh thống N** thuận tình ly hôn

- Về con chung: Ông **Ngô Sỹ B** và bà **Nguyễn Thị T** không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Ông **Ngô Sỹ B** và bà **Nguyễn Thị T** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông **Ngô Sỹ B** thỏa thuận tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm mười nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ trong số tiền 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí mà ông **B** đã nộp theo biên lai số 0001462 ngày 07/9/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Trả lại cho ông **Ngô Sỹ B** số tiền tạm ứng án phí còn thừa 150.000 đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 3 - Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quảng Châu, tỉnh Nghệ An ;
- Lưu hồ sơ – VP.

THẨM PHÁN

Phan Văn Nguyễn